

Số: 26/QĐ- N'TrL

Gia Nghĩa, ngày 30 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

VỀ VIỆC CÔNG BỐ CÔNG KHAI ĐIỀU CHỈNH BỔ SUNG DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2023 CỦA TRƯỜNG TIỂU HỌC N'TRANG LONG

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính, sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 258/QĐ-GDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Về việc giám dự toán ngân sách năm 2023.

Xét đề nghị của bộ phận kế toán trường Tiểu học N'Trang Long

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu thu hồi, bổ sung, hỗ trợ dự toán chi thường xuyên năm 2023 của trường Tiểu học N'Trang Long (theo các biểu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Kế toán và các bộ phận, cá nhân liên quan thuộc trường trường Tiểu học N'Trang Long thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Hội đồng trường;
- Như Điều 3;
- Lưu :VT,KT./.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Dương Kiên Cảnh

Số : 258 /QĐ-GDĐT

Gia Nghĩa, ngày 30 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giảm dự toán ngân sách năm 2023

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật NSNN;

Căn cứ Quyết định số 3653/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Gia Nghĩa về việc giảm dự toán ngân sách năm 2023 của phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố và hoàn trả ngân sách tỉnh;

Xét đề nghị của bộ phận tài vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giảm dự toán thực hiện Nghị quyết số 11/2022/NQ-HĐND ngày 14/12/2022 của HĐND tỉnh Đắk Nông năm 2023 ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố Gia Nghĩa năm 2023 với tổng số tiền **91.400.000 đồng (Chín mươi một triệu bốn trăm ngàn đồng)**, cụ thể như sau:

- Dự toán thực hiện chính sách hỗ trợ về giáo dục cho trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông, học viên học tại các cơ sở giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông là người dân tộc thiểu số thuộc hộ cận nghèo số tiền **74.700.000 đồng**.

- Dự toán thực hiện chính sách hỗ trợ về giáo dục cho học sinh, sinh viên là thành viên thuộc hộ thoát nghèo vượt qua chuẩn cận nghèo và có đơn tự nguyện đăng ký cam kết thoát nghèo bền vững số tiền **16.700.000 đồng**.

(Chi tiết theo phụ lục đính kèm).

Điều 2. Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo, thủ trưởng các đơn vị có liên quan thực hiện các thủ tục giảm dự toán theo đúng quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- KBNN Đắk Nông;
- Phòng TC-KH TP;
- Lưu VT, (Huệ).

TRƯỞNG PHÒNG

Phạm Thị Hà

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NĂM 2023
Mã KBNN nơi giao dịch: 3061
 Ban hành kèm theo Quyết định của phòng Giáo dục và Đào tạo

ĐVT: Đồng

STT	Đơn vị	Tổng số	Dự toán thực hiện chính sách theo Nghị quyết số 11/2022/NQ-HĐND ngày 14/12/2022 của HĐND tỉnh Đắk Nông	
			Chính sách hỗ trợ về giáo dục cho trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông, học viên học tại các cơ sở giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông là người dân tộc thiểu số thuộc hộ cận nghèo (Nguồn 12)	Chính sách hỗ trợ về giáo dục cho học sinh, sinh viên là thành viên thuộc hộ thoát nghèo vượt qua chuẩn cận nghèo và có đơn tự nguyện đăng ký cam kết thoát nghèo bền vững (Nguồn 12)
I	Thu, chi ngân sách về phí, lệ phí	-		
II	Dự toán chi Ngân sách nhà nước	(91.400.000)	(74.700.000)	(16.700.000)
1	Quản lý hành chính	-		
2	Sự nghiệp giáo dục và đào tạo	(91.400.000)	(74.700.000)	(16.700.000)
2.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	-		
2.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	(91.400.000)	(74.700.000)	(16.700.000)
a	Sự nghiệp mầm non (Loại 070 khoản 071)	(18.196.000)	(13.196.000)	(5.000.000)
	Trường MN Tân Lập Thành	(626.000)	(626.000)	
	Trường MN Hoà Mi	(17.570.000)	(12.570.000)	(5.000.000)
b	Sự nghiệp Tiểu học (Loại 070 khoản 072)	(53.241.000)	(41.541.000)	(11.700.000)
	Trường TH Tô Hiệu	(36.944.000)	(25.244.000)	(11.700.000)
	Trường TH Nguyễn Việt Xuân	(7.162.000)	(7.162.000)	
	Trường TH Thăng Long	(776.000)	(776.000)	
	Trường TH N'Trang Long	(2.329.000)	(2.329.000)	
	TH&THCS Trần Văn Ôn	(6.030.000)	(6.030.000)	
c	Sự nghiệp trung học cơ sở (Loại 070 khoản 073)	(19.963.000)	(19.963.000)	-
	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	(776.000)	(776.000)	
	Trường TH&THCS Trần Văn Ôn	(19.187.000)	(19.187.000)	